

Số: /BC-KTNS

Quảng Bình, ngày tháng 9 năm 2023

## BÁO CÁO

### **Thẩm tra các dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XVIII**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, tại kỳ họp này Ban Kinh tế - Ngân sách được Thường trực HĐND tỉnh phân công chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra 08 dự thảo nghị quyết, gồm:

(1) Dự thảo Nghị quyết về việc bổ sung, điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

(2) Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

(3) Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

(4) Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;

(5) Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý);

(6) Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý);

(7) Dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ xây dựng công trình quốc phòng của Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không - Không quân tại Cảng Hàng không Đồng Hới;

(8) Dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

#### **A. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thẩm tra nghị quyết:**

Các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết nói trên đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất phân công cho Ban Kinh tế ngân sách thẩm tra tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 11 ( kỳ họp chuyên đề) của HĐND tỉnh khoá XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026 ngày 08/9/2023. Trong quá trình thẩm tra nhận được sự phối hợp tích cực của các cơ quan chuyên môn được UBND tỉnh giao nhiệm vụ soạn thảo, thẩm định dự thảo Nghị quyết; các cơ quan đơn vị có liên quan và thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung để đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp của các dự thảo Nghị quyết đề nghị thông qua.

Tuy nhiên, tình trạng Tờ trình, dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình gửi đến Ban chậm không đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã gây không ít khó khăn cho Ban trong quá trình thẩm tra, ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra các dự thảo Nghị quyết cũng như việc tiếp cận và nghiên cứu tài liệu của đại biểu, tổ đại biểu HĐND tỉnh để thảo luận

thông qua Nghị quyết. Thậm chí có những Tờ trình, dự thảo Nghị quyết chỉ trình trước ngày tổ chức khai mạc kỳ họp từ 2-3 ngày<sup>1</sup>.

Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp khắc phục để Ban có thời gian và điều kiện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động thẩm tra theo đúng quy định của pháp luật.

### **B. Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết như sau:

#### **I. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc bổ sung, điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1923/TTr-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết bổ sung, điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; căn cứ Luật Đất đai năm 2013, các quy định của pháp luật có liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

##### **1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, đối với các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng hoặc thu hồi đất mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc bổ sung, điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất là phù hợp với quy định của pháp luật; làm cơ sở để thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện các dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

##### **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Quá trình thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan soạn thảo nghị quyết rà soát kiểm tra hồ sơ, kết hợp khảo sát thực tế hiện trường tại một số dự án; thống nhất đưa ra khỏi danh mục một số dự án chưa phù hợp.

Tại nội dung trình lần này, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung, điều chỉnh 15 dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn. Cụ thể:

- Bổ sung mới 01 dự án thu hồi đất đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và khoản 1 Điều 58 Luật đất đai năm

---

<sup>1</sup> Như: các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý); Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý)

2013. Tổng diện tích sử dụng đất 0,46 ha, trong đó: 0,42 ha đất trồng lúa và 0,04 ha các loại đất khác.

- Bổ sung mới 02 dự án thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai. Với tổng diện tích sử dụng đất 0,57 ha các loại đất khác, không có đất trồng lúa; đất rừng phòng hộ.

- Điều chỉnh 12 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Diện tích sau điều chỉnh là 30,41 ha (*giảm 0,99 ha*), bao gồm: 2,62 ha đất trồng lúa (*giảm 0,08 ha*) và 27,79 ha các loại đất khác (*giảm 0,91 ha*).

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình, đồng thời lưu ý, kiến nghị vấn đề sau:

Đối với các dự án đất ở xen kẽ trong khu dân cư, từ trước đến nay chủ yếu giao UBND xã làm chủ đầu tư. Hầu hết các dự án đất ở nhỏ, lẻ xen kẽ trong các khu dân cư nông thôn hiện hữu làm gia tăng mật độ xây dựng nhưng thiếu quy hoạch chi tiết, thiếu đầu tư hệ thống hạ tầng đồng bộ như: cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải nên đã ảnh hưởng đến môi trường và có nguy cơ ngập lụt cục bộ khi có mưa lớn. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã cần lưu ý đối với vấn đề này khi phê duyệt các dự án đất ở xen kẽ trong khu dân cư nhằm khắc phục những vấn đề bất cập nêu trên, hạn chế ngập úng cục bộ; đảm bảo khả năng thoát nước mặt và thoát lũ trên diện rộng.

## **II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1866/TTr-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; căn cứ Luật Lâm nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế thẩm tra và có ý kiến như sau:

### **1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Theo quy định tại Điều 20, Luật Lâm nghiệp 2017 (có hiệu lực từ 01/01/2019), Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ dưới 20 ha, rừng sản xuất dưới 50 ha. Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết**

Tại dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cho 20 công trình, dự án với tổng diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng là 415.785,1 m<sup>2</sup>, gồm: 221.395,4 m<sup>2</sup> rừng

thuộc quy hoạch rừng sản xuất; và 194.389,7 m<sup>2</sup> rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng<sup>(2)</sup>. Toàn bộ diện tích rừng đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng nói trên đều thuộc đối tượng là rừng trồng.

Quá trình thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã kiểm tra hồ sơ kết hợp xem xét thực tế tại hiện trường một số dự án thấy rằng: các dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại dự thảo Nghị quyết đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định. Địa điểm thực hiện dự án phù hợp với kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và các quy hoạch liên quan, như: Quy hoạch lâm nghiệp, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng...; đảm bảo các yêu cầu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng, an ninh.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua. Đồng thời lưu ý và kiến nghị một số nội dung như sau:

Đối với việc chuyển đổi diện tích rừng ven biển sang mục đích khác, đặc biệt là đối với các dự án tạo quỹ đất, dự án nhà ở thương mại; dự án phát triển du lịch, thương mại dịch vụ ... Đề nghị UBND tỉnh khi phê duyệt quy hoạch chi tiết các dự án này cần lưu ý, rà soát kỹ lưỡng và cân nhắc để lại một số cây rừng trồng lâu năm tạo khoảng xanh, duy trì và phát triển hệ sinh thái có khả năng phòng hộ cao để đảm bảo cân bằng sinh thái trong khu vực.

Đối với Dự án Xây dựng hạ tầng phát triển quỹ đất khu vực thôn Nhân Đức xã Nhân Trạch (giai đoạn 2), đề nghị khi triển khai thực hiện dự án cần xem xét giữ lại một số cây phi lao đang phát triển tốt tạo khoảng xanh và bóng mát điều hoà môi trường sinh thái trong khu vực dự án và các vùng lân cận.

### **III. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Sau khi xem xét Tờ trình số 1811/TTr-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết “Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”; căn cứ các quy định có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

#### **1. Về sự cần thiết, cơ sở pháp lý để xây dựng Nghị quyết**

Quảng Bình là địa phương thường chịu nhiều thiên tai, bão, lũ nên hệ thống đê điều có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo vệ tính mạng, tài sản của nhà nước và Nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Nhằm tăng cường khả năng chống bão, lũ, khắc phục và chống xuống cấp do thời tiết, thiên tai; hàng năm, ngân sách các cấp đã phân bổ kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều nhưng chưa có quy định nội dung, nhiệm vụ cụ thể để có cơ sở thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí đảm bảo hiệu quả, đúng thực tế và phù hợp với quy định.

<sup>(2)</sup> Có nguồn gốc từ rừng phòng hộ là 32.323,2 m<sup>2</sup>; có nguồn gốc từ rừng sản xuất là 162.066,5 m<sup>2</sup>

Tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều quy định: *“Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý”*.

Vì vậy, việc ban hành quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết, phù hợp với quy định pháp luật và thực tế tại địa phương.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Tại kỳ họp này, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Trong quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo Nghị quyết đã thực hiện đầy đủ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục quy định.

Ban Kinh tế- Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh thống nhất như đề nghị của UBND tỉnh. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý đê điều trên địa bàn căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, nhiệm vụ chi ngân sách hàng năm và dự toán đối với nhiệm vụ chi thường xuyên để thực hiện duy tu bảo dưỡng đê điều đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V thuộc trách nhiệm quản lý, trình cấp có thẩm quyền thông qua theo đúng quy định; cân đối và huy động nguồn lực triển khai, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của Nghị quyết sau khi được thông qua.

## **IV. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1887/TTr-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019, các quy định liên quan và tình hình thực tế, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

### **1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết**

Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong quá trình triển khai thực hiện, có nhiều dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C gặp phải một số khó khăn, vướng mắc, như: trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; một số dự án phải bổ sung chi phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa, phí ứng vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh; một số dự án cần bổ sung vốn để hoàn thiện, phát huy hiệu quả đầu tư; có dự án phải xác định rõ ngày kết thúc thực hiện dự án để làm cơ sở thực hiện thủ tục gia hạn các Hiệp định vay;... dẫn đến phải đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư đã được phê duyệt. Theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, việc điều chỉnh

chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công nói trên thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Tại nội dung trình lần này, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 04 dự án, cụ thể:

(1) Dự án Khu dân cư ven sông Lê Kỳ dọc theo tuyến đường 36m, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới;

(2) Dự án Tạo quỹ đất khu dân cư phía Đông Nam đường Lê Lợi, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới;

(3) Dự án Tạo quỹ đất khu dân cư phía Nam đường Lý Thái Tổ, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới;

(4) Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Bình.

Qua nghiên cứu nội dung Trình trình, dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh và Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư từng dự án, kết hợp kiểm tra thực tế tại hiện trường, nhận thấy: Việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nói trên là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 04 dự án như đề nghị của UBND tỉnh, đồng thời có thêm một số ý kiến sau:

- Đối với các dự án phát triển quỹ đất đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, trong đó, tổng mức đầu tư của các dự án đề xuất tăng thêm 83.310 triệu đồng. Các dự án đề xuất ứng vốn Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện. Trong khi đó, hiện nay, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh rất khó khăn. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan có phương án ưu tiên ứng vốn cho các dự án có khả năng triển khai thực hiện nhanh, ít vướng mắc và có khả năng hoàn ứng vốn cao.

- Dự án Khu dân cư ven sông Lê Kỳ dọc theo tuyến đường 36m, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới đã kéo dài 7 năm (2016 - 2023) nhưng đến nay chưa hoàn thành và tiếp tục đề nghị HĐND tỉnh cho phép kéo dài đến năm 2025 (tổng thời gian dự kiến hoàn thành dự án là 9 năm); Dự án Tạo quỹ đất khu dân cư phía Nam đường Lý Thái Tổ, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới đã được phê duyệt chủ trương từ năm 2019, nhưng đến nay, qua 04 năm vẫn chưa phê duyệt được dự án và tiếp tục đề nghị HĐND tỉnh cho phép kéo dài đến năm 2025 (tổng thời gian dự kiến hoàn thành dự án là 6 năm) là quá thời hạn theo quy định. Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan thì có nguyên nhân chủ quan là việc khảo sát, lập chủ trương đầu tư dự án còn nhiều hạn chế. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rút kinh nghiệm và có

giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng khảo sát, lập, thẩm định chủ trương đầu tư các dự án trước khi trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Đối với Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án tỉnh Quảng Bình: Việc đề xuất thời gian thực hiện dự án (ngày kết thúc dự án) trùng với ngày kết thúc thời gian giải ngân của Hiệp định vay (là ngày 30/9/2025) sẽ gặp khó khăn trong việc giải ngân vốn đối với các nội dung thực hiện của dự án sát với thời điểm đóng khoản vay; có thể dẫn đến tình trạng không giải ngân được do đã bị đóng tài khoản của dự án. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh có biện pháp và chỉ đạo chủ đầu tư tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo hoàn thiện công tác nghiệm thu thanh toán và giải ngân dự án trước thời điểm đóng tài khoản dự án (trước 30/9/2025).

## **V. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý)**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1956/TTr-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh; căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019, các quy định liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

### ***1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết***

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, một số nguồn vốn dự kiến phân bổ cho các lĩnh vực không thực hiện và không giải ngân hết. Bên cạnh đó, các đơn vị, địa phương có nhu cầu đầu tư một số công trình cần thiết, cấp bách nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Để phát huy hiệu quả nguồn vốn, việc điều chỉnh giảm một số nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để bổ sung cho các dự án quan trọng cấp bách là cần thiết.

Theo quy định tại điểm c, Khoản 7, Điều 67, Luật Đầu tư công 2019, HĐND tỉnh có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp mình trong trường hợp do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương.

Xét tình hình thực tiễn và đối chiếu với quy định nêu trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý) là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

### ***2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết***

Tại Tờ trình số 1956/TTr-UBND ngày 28/9/2023, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, cụ thể: Giảm, đồng thời bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn với tổng số tiền 362.050 triệu đồng và phân bổ chi tiết số tiền 127.000 triệu đồng cho các dự án đầu tư đảm bảo an ninh, quốc phòng và các dự án cấp bách khác. Ban

Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định như đề nghị của UBND tỉnh, đồng thời có thêm ý kiến sau:

Việc đến nay mới phân bổ các nguồn vốn chưa phân bổ chi tiết trong kế hoạch đầu tư công trung hạn là chậm. Đối với số vốn còn lại chưa phân bổ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 (ngân sách tỉnh), đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu phương án phân bổ, sớm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **VI. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý)**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1957/TTr-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh; căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019, các quy định liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

### ***1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết***

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý), do nhiều lý do khách quan và chủ quan, một số nguồn vốn đến nay chưa được phân bổ; một số dự án dự kiến không giải ngân hết được nguồn vốn bố trí. Mặt khác, một số dự án có khả năng thực hiện và giải ngân cao, chủ đầu tư có văn bản đề nghị bổ sung vốn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Do vậy, cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nhằm phân bổ lại vốn cho các dự án phù hợp với tình hình thực tế, tăng tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2023 (ngân sách tỉnh quản lý).

Theo quy định tại điểm c, Khoản 7, Điều 67, Luật Đầu tư công 2019, HĐND tỉnh có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp mình trong trường hợp do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương.

Xét tình hình thực tiễn và đối chiếu với quy định nêu trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý) là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

### ***2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết***

Tại Tờ trình số 1957/TTr-UBND ngày 28/9/2023, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023, cụ thể: Giảm một số nguồn vốn trong kế hoạch chưa phân bổ và giảm vốn đã bố trí của một số dự án có tiến độ giải ngân chậm, không có khả năng giải ngân hết, với số tiền đề nghị giảm là 220.385 triệu đồng để bố trí bổ sung vốn cho các dự án có khả năng giải ngân cao. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh như đề xuất của UBND tỉnh, đồng thời có thêm một số ý kiến sau:

- Việc đến nay mới phân bổ các nguồn vốn chưa phân bổ chi tiết trong kế hoạch đầu tư công 2023 là chậm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh.

- Đối với các nguồn còn lại chưa phân bổ trong Kế hoạch đầu tư công 2023 (ngân sách tỉnh), như: Bố trí công trình hoàn thành quyết toán và trả nợ XDCB (55.000 triệu đồng); Dự phòng vốn đối ứng ODA (20.000 triệu đồng),... Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu phương án xử lý, sớm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với các dự án được bổ sung thêm vốn, có cam kết giải ngân hết vốn trong năm 2023, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan và chủ đầu tư thực hiện đúng theo cam kết, trường hợp không giải ngân hết phải chịu trách nhiệm trước HĐND và UBND tỉnh.

## **VII. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ xây dựng công trình quốc phòng của Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không - Không quân tại Cảng Hàng không Đồng Hới**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số Tờ trình 1879/TTr-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, các quy định liên quan và tình hình thực tế, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

### ***1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết***

Việc kêu gọi triển khai thực hiện Dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới là chủ trương lớn của tỉnh, đã được Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và các bộ, ngành liên quan quan tâm và thống nhất cao. Việc thực hiện Dự án là rất cần thiết và cấp bách nhằm từng bước hoàn chỉnh đồng bộ Cảng hàng không Đồng Hới; nâng công suất khai thác Cảng hàng không Đồng Hới đạt 3 triệu hành khách/năm. Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, do Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP thực hiện, với tổng vốn đầu tư dự án là 1.844 tỷ đồng.

Trong quá trình triển khai Dự án có ảnh hưởng đến một số các hạng mục, công trình hiện có của Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không - Không quân, cần phải tháo dỡ, di dời để thực hiện dự án.

Xác định đây là một trong những dự án trọng điểm, làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Để đẩy nhanh tiến độ hiện Dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới, thì việc hỗ trợ kinh phí để di dời và xây dựng lại một số công trình quốc phòng cho Sư đoàn 372 là rất cần thiết.

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 9, Điều 9, Luật Ngân sách nhà nước thì: “Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy

*ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;”. Do đó, việc sử dụng ngân sách tỉnh để hỗ trợ cho Sư đoàn 372 là đảm bảo quy định của pháp luật.*

Theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 30, Luật Ngân sách nhà nước thì HĐND có thẩm quyền quyết định dự toán chi ngân sách địa phương và quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình.

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND thông qua dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình quốc phòng của Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không - Không quân tại Cảng Hàng không Đồng Hới là cần thiết và đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Tại dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thống nhất chủ trương hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình quốc phòng của Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không - Không quân tại Cảng Hàng không Đồng Hới với số tiền 15.000 triệu đồng, từ nguồn vốn Ngân sách tỉnh.

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh như đề xuất của UBND tỉnh, đồng thời có thêm một số ý kiến sau:

Trong quá trình thực hiện, đề nghị UBND tỉnh phối hợp với các bộ, ngành TW có liên quan thực hiện các thủ tục xử lý chuyển giao đất đai, tài sản công đảm bảo đúng quy định của pháp luật; căn cứ tiến độ triển khai các công trình, dự án và tình hình thực tế của tỉnh để quyết định hỗ trợ kinh phí vào thời điểm phù hợp; đảm bảo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## **VIII. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1916/TTr-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

### **1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết**

*- Sự cần thiết phải ban hành nghị quyết:*

Từ trước tới nay, việc áp dụng quy định về định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

Đến nay, Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN đã hết hiệu

lực thi hành và được thay thế bằng Thông tư 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Theo đó, các quy định về định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã có sự thay đổi. Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết làm cơ sở để thực hiện trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết.

*- Cơ sở pháp lý để ban hành nghị quyết:*

Theo khoản 1 Điều 2 Thông tư 03/2023/TT-BTC quy định: *“Căn cứ quy định tại Thông tư này, các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất trong phạm vi địa phương, đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này.”*

Tại điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: *“g) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ;”*

Mặt khác, căn cứ khoản 3 Điều 26 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 thì *“Bộ Tài chính có nhiệm vụ, quyền hạn quyết định ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đối với các ngành, lĩnh vực sau khi thống nhất với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực”*. Do đó, việc HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên (Bộ Tài chính) là đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Vì vậy, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Nội dung của dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc xây dựng định mức; định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước chi thù lao tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; quản lý hoạt động khoa học và công nghệ; tổ chức hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học cấp tỉnh, cấp cơ sở và những nội dung khác phù hợp với quy định của Thông tư 03/2023/TT-BTC và Thông tư 02/2023/TT-BKHCN.

Trong quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo Nghị quyết đã thực hiện đầy đủ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự,

thủ tục quy định, lấy ý kiến của đối với đối tượng chịu sự tác động; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; Sở Tư pháp đã thẩm định; cơ quan chủ trì soạn thảo có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến trước khi gửi thẩm tra theo quy định.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết như đề nghị của UBND tỉnh.

Trên đây là nội dung thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XVIII, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Ngô Nữ Quỳnh Trang**